

Bản án số: **39/2022/HSST**
Ngày: 25-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Duy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Vân
2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 291/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Quốc T, sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 38 Đường A, phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn T1 (sinh năm 1955) và bà Nguyễn Thị T2 (sinh năm 1957); chưa có vợ con; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 02/8/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Đến ngày 06/9/2020 chấp hành xong Quyết định.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 29/7/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 29/7/2021, Công an xã C, huyện Ephôi hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện Bình Chánh tiến hành tuần tra, thấy đối tượng Phạm Quốc T đang chạy bộ đến bãi đất trống trên đường F, xã C, huyện Ecó biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trong túi quần bên phải phía trước mà T đang mặc có một gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu mà T khai nhận là ma túy tổng hợp (hay còn gọi là hàng đá) mà T cất giữ để sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an tiến hành thu giữ vật chứng và đưa đối tượng về trụ sở Công an xã C, huyện E lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua kiểm tra, T dương tính với ma túy. Vụ việc trên được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý.

Bản kết luận giám định số 4403/KLGD-MT ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

“Tinh thể không màu trong 01 gói nylon thu giữ của Phạm Quốc T là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 4,2217g loại Methamphetamine”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Phạm Quốc T khai nhận bản thân nghiện ma túy (loại hàng đá) từ năm 2015 đến ngày bị phát hiện, T chỉ sử dụng ma túy một mình tại nhiều địa điểm khác nhau (không rõ địa điểm). Vào khoảng 12 giờ ngày 29/7/2021, do hết ma túy sử dụng nên T thuê xe Grap đi đến Bến xe Quận 8 để mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp người đàn ông (không rõ lai lịch) hỏi mua 5.000.000 đồng ma túy. Người đàn ông đồng ý và đi đâu khoảng 15 phút rồi quay lại bán cho T 01 gói ma túy. T đưa tiền và cất giữ gói ma túy vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc và thuê xe Grap về nhà. Khi đến bãi đất trống trên đường Nguyễn Văn Linh thuộc tổ 5, ấp 3, xã C, huyện Ethì có chốt kiểm soát dịch Covid - 19 nên T xuống xe và bỏ chạy. Lúc này, lực lượng công an thấy T có biểu hiện nghi vấn nên đuổi theo kiểm tra và phát hiện thu giữ số ma túy như nội dung nêu trên. Lời khai của T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu qua giám định có khối lượng 4,2217g loại Methamphetamine..

Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Quốc T từ 03 năm 06 tháng tù đến 04

năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc T khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an xã C, huyện E, Thành phố Hồ Chí Minh lập lúc 14 giờ 10 phút ngày 29/7/2021 cùng các chứng cứ, tài liệu, tang vật có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Chính vì vậy mà nhà nước ta đã nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Những người có hành vi vi phạm, tùy tính chất, mức độ đều bị xử lý bằng pháp luật hình sự.

[3] Số lượng ma túy bị cáo T tàng trữ thông qua giám định có khối lượng 4,2217 gram loại Methamphetamine, như vậy hành vi của T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo như cáo trạng nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, nhận thức được ma túy là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma túy, tùy tính chất mức độ đều bị xử lý bằng pháp luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu từng được đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng sau khi chấp hành xong quyết định về hòa nhập cộng đồng bị cáo không từ bỏ ma túy mà lại tiếp tục tái nghiện. Song vì muốn có ma túy thỏa mãn cơn nghiện, không tuân thủ pháp luật nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét

xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu qua giám định có khối lượng 4,2217gram loại Methamphetamine, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm truy tố của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[10] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/7/2021.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu qua giám định có khối lượng 4,2217gram loại Methamphetamine (vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/12/2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (1)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- CA huyện Bình Chánh; (1)
- Chi cục THADS H. Bình Chánh; (1)
- PV06 - Công an TPHCM; (1)
- Sở tư pháp TPHCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đường sự; (8)
- Lưu. (3)



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Duy Linh